

Số: /2021/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO LẦN 1

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số/TTr-SNN ngày tháng năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- Bộ Xây dựng;
- Tổng cục PCTT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ

Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chung về bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở quy định tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước có các hoạt động liên quan đến công tác đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng nhà ở, công trình trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình là các khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; điểm du lịch, khu du lịch; công trình hạ tầng kỹ thuật thủy lợi phục vụ chống úng, hạn hán, xâm nhập mặn và công trình hạ tầng kỹ thuật khác;

2. Nhà theo tiêu chuẩn là nhà được thiết kế và thi công tuân thủ các tiêu chuẩn và các quy định về quản lý xây dựng của nhà nước;

3. Nhà phi tiêu chuẩn là nhà không được thiết kế và thi công theo các tiêu chuẩn và các quy định về quản lý xây dựng của nhà nước;

4. Nhà kiên cố là nhà có ba kết cấu chính: cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc;

5. Nhà bán kiên cố là nhà có hai trong ba kết cấu chính cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc;

6. Nhà thiếu kiên cố là nhà có một trong ba kết cấu chính cột, mái, tường được làm bằng vật liệu bền chắc;

7. Nhà đơn sơ là nhà có cả ba kết cấu chính cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu không bền chắc;

8. Chủ sở hữu công trình là hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư xây dựng công trình hoặc được chuyển giao quyền sở hữu công trình theo quy định của pháp luật;

9. Người quản lý, vận hành và sử dụng công trình là hộ gia đình, cá nhân được giao quản lý, vận hành và sử dụng công trình;

10. Bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình là những công việc nhằm bảo đảm, duy trì tính ổn định của công trình trước, trong và sau thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra và không làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai mới.

Điều 4. Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật phòng, chống thiên tai;

2. Tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình, nhà ở;

3. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, vận hành và sử dụng công trình, không làm gia tăng rủi ro thiên tai và xuất hiện thiên tai mới;

4. Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình, nhà ở và các hoạt động gia tăng rủi ro thiên tai;

5. Thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai phù hợp để giảm thiểu rủi ro thiên tai;

6. Bảo đảm an toàn về người, trang thiết bị, an toàn công trình và khu vực lân cận do tác động của việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Chương II

TIÊU CHÍ CÔNG TRÌNH, NHÀ Ở THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Điều 5. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở của hộ gia đình, cá nhân

1. Công trình phải được xây dựng tuân thủ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành; thiết kế chịu được cấp gió bão tối thiểu là cấp 14; được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành theo quy định.

2. Nhà theo tiêu chuẩn:

a) Thiết kế chịu được cấp gió bão trong giới hạn tính toán thiết kế theo phân vùng áp lực gió và tuổi thọ công trình của tiêu chuẩn hiện hành, tối thiểu là cấp 12;

b) Riêng đối với các kết cấu bao che và kết cấu mái, với bão từ cấp 8 đến 9 trở lên phải có biện pháp phòng chống và gia cố chống sập đổ và tốc mái.

3. Nhà phi tiêu chuẩn:

a) Nhà kiên cố nằm riêng lẻ ở vị trí trống trải, ven sông, ven biển chịu được bão đến cấp 10. Khi xảy ra bão đến cấp 11, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 11, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

b) Nhà bán kiên cố nằm riêng lẻ ở vị trí trống trải, ven sông, ven biển chịu được bão đến cấp 8. Khi xảy ra bão từ cấp 9 đến 10, cần có biện pháp phòng

chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 10, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

c) Nhà thiếu kiên cố nằm riêng lẻ ở vị trí trống trải, ven sông, ven biển chịu được bão đến cấp 7. Khi xảy ra bão từ cấp 8 đến 9, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 9, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

d) Nhà đơn sơ nằm riêng lẻ ở vị trí trống trải, ven sông, ven biển chịu được bão đến cấp 6. Khi xảy ra bão từ cấp 7 đến 8, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 8, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

e) Nhà kiên cố xây dựng thành cụm, ở vị trí có che chắn chịu được bão đến cấp 11. Khi xảy ra bão đến cấp 12, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 12, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

f) Nhà bán kiên cố xây dựng thành cụm, ở vị trí có che chắn chịu được bão đến cấp 9. Khi xảy ra bão từ cấp 10 đến 11, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 11, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

g) Nhà thiếu kiên cố xây dựng thành cụm, ở vị trí có che chắn chịu được bão đến cấp 8. Khi xảy ra bão từ cấp 9 đến 10, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 10, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn;

h) Nhà đơn sơ xây dựng thành cụm, ở vị trí có che chắn chịu được bão đến cấp 7. Khi xảy ra bão từ cấp 8 đến 9, cần có biện pháp phòng chống và gia cố nhà. Khi xảy ra bão trên cấp 9, mọi người dân ở trong các ngôi nhà này phải được di dời đến nơi trú ngụ an toàn.

4. Các giải pháp phòng chống và gia cố nhà phòng, chống bão thực hiện theo các quy định của Bộ Xây dựng trong “Hướng dẫn kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do bão cho nhà ở” và “Phòng chống bão cho nhà đã xây dựng” cũng như các tài liệu khác đã ban hành.

Điều 6. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở

1. Thực hiện thường xuyên việc đo đạc, theo dõi, giám sát công trình, vận hành công trình và khu vực chịu tác động do vận hành công trình, chú trọng các khu vực trọng điểm xung yếu của công trình, khu vực có nguy cơ cao gia tăng rủi ro thiên tai khi vận hành công trình, nhà ở.

2. Bảo trì, duy tu bảo dưỡng công trình, máy móc, thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai.

3. Kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình theo cấp độ rủi ro thiên tai (lũ, bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh trên biển, nước biển dâng, mưa lớn, động đất và sóng thần):

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ về hiện trạng, mức độ ổn định theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với công trình;

b) Kiểm tra, đánh giá đột xuất hiện trạng công trình, mức độ ổn định theo cấp độ rủi ro thiên tai đối với công trình ngay sau khi có cảnh báo thiên tai hoặc kết thúc đợt thiên tai.

4. Thực hiện các biện pháp phòng chống, đảm bảo an toàn công trình, nhà ở trước thiên tai.

5. Xây dựng quy trình vận hành công trình (đối với công trình phải xây dựng quy trình vận hành:

a) Xây dựng quy trình vận hành theo quy định của pháp luật về quản lý công trình;

b) Khi vận hành công trình phải thực hiện thông tin, cảnh báo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và chính quyền nơi chịu tác động của quá trình vận hành, nhất là trong tình huống thiên tai đang diễn ra tại khu vực công trình và vùng bị tác động của quá trình vận hành;

c) Quá trình thực hiện vận hành phải được ghi chép đầy đủ vào nhật ký vận hành công trình.

6. Ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định:

a) Lựa chọn phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện ứng phó phù hợp với diễn biến về lũ, bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh trên biển, nước dâng, mưa lớn, động đất, sóng thần và điều kiện thực tiễn tại nơi xây dựng công trình;

b) Báo cáo kịp thời, chính xác tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra đối với công trình;

c) Trường hợp sự cố công trình do thiên tai gây ra vượt quá khả năng của chủ sở hữu, phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để được hỗ trợ;

d) Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình đảm bảo kịp thời đưa công trình vận hành ứng phó với thiên tai.

7. Hồ sơ quản lý công trình phải được lưu trữ bao gồm tài liệu thiết kế công trình; tài liệu sửa chữa lớn, nâng cấp công trình; tài liệu về kiểm định, bảo trì, duy tu bảo dưỡng công trình; các biên bản, báo cáo kiểm tra mức độ an toàn phòng chống thiên tai; quy trình và các tài liệu khác liên quan đến an toàn về phòng chống thiên tai.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hướng dẫn triển khai

1. Tiêu chí nhà an toàn theo các cấp bão nêu trên cũng được áp dụng đối với cấp gió giật.

2. Khi xảy ra bão thường kèm theo mưa lớn gây lũ lụt, sạt lở. Vì vậy, các nhà xây dựng nơi khu vực ven sông cần chú ý các biện pháp phòng, chống lũ lụt hoặc di dân tới nơi trú ngụ an toàn.

3. Khi bão xảy ra, các vùng ven biển thường xảy ra các hiện tượng nước biển dâng và sóng lớn, vì vậy cần chú ý đến các biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân, nhà cửa và tài sản.

4. Trước mùa mưa bão, chính quyền các cấp tổ chức phân loại nhà, công trình theo hướng dẫn trên.

5. Các công trình công cộng như trường học, trụ sở cơ quan nhà nước,... được thiết kế và thi công tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khi xảy ra bão không vượt quá cấp bão trong thiết kế có thể là địa điểm bố trí sơ tán dân an toàn. Khi xảy ra bão có cấp lớn hơn cấp thiết kế phải di dân ra khỏi vùng ảnh hưởng của bão đến vùng an toàn.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Hộ gia đình, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở theo quy định:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung tại Điều 5 Quy định này;

b) Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của mình về các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở;

c) Chịu trách nhiệm trước cơ quan chức năng về tính chất lượng công trình, tính pháp lý, nội dung của hồ sơ công trình; giải trình, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan thẩm định, kiểm tra.

2. Các cơ quan quản lý chuyên ngành:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình;

b) Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình khi có yêu cầu và xử lý các hành vi vi phạm về đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý;

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các sở ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các cấp:

a) Tổ chức thực hiện nội dung đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn;

b) Thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình, nhà ở;

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở của hộ gia đình, cá nhân;

d) Kiểm tra, xử lý các vi phạm đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý;

e) Báo cáo việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình định kỳ **trước ngày 31 tháng 7 hàng năm** hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu tỉnh Sóc Trăng chủ trì, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Quyết định này trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.